

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 18/6/2020, Nguyễn Thế A (Sinh ngày 14/10/2005) cùng Đỗ Minh T ngồi nhậu tại sân nhà máy đường 333, thị trấn E thì cả hai rủ nhau đi thành phố H kiếm việc làm nhưng cả hai đều không có tiền. Do trước đây, Thế A có đến ở và chơi nhà bà Dư Thị H nên biết rõ vị trí nhà bà H và biết nhà bà H có nuôi 3-4 con bò nên Thế A nảy sinh ý định trộm cắp bò nhà bà H bán lấy tiền để cả hai đi thành phố H. Thế A nói với T: “Tối nay em sẽ đi kiếm tiền”, ý là sẽ đi trộm cắp tài sản. T hiểu ý nên hỏi lại là “ở đâu?”. Thế A trả lời là “Ở khối 5”.

Sau đó, đến khoảng 0 giờ 15 phút ngày 19/6/2020, T điều khiển xe mô tô biển số 51M6 – 6577 chở theo sau Thế A đến Hội trường Tổ dân phố 5, rồi quay xe về trước sân nhà máy đường 333 đứng đợi, còn Thế A đi bộ đến nhà bà H, trèo hàng rào bên cạnh cổng vào nhà và đi đến chuồng bò, dắt trộm 01 con bò nhỏ, lông màu đen rồi men theo phía sau vườn cà phê để dắt ra chỗ T đang đứng đợi. Gặp được T, cả hai cùng thống nhất đi bán bò để lấy tiền. Lúc này, Thế A dắt bò đi trước còn T đi xe máy để chiếu đèn ở sau, khi đến nhà Bình Th tại thôn 6B, thị trấn E để bán bò thì bị lực lượng tuần tra Công an thị trấn Ea Knốp phát hiện. Tại trụ sở Công an thị trấn E, 02 đối tượng đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Vật chứng thu giữ:

- 01 con bò đực khoảng 7 tháng tuổi, giống BBB, màu lông đen, cao 1m, dài 1,6m, cân nặng 136 kg tại thời điểm 19/6/2020 (Ngày 20/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Dư Thị H chủ sở hữu hợp pháp).

- 01xe mô tô biển số 51M6 – 6577

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS, ngày 31/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố Đỗ Minh T, về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đỗ Minh T, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đỗ Minh T từ 09 đến 12 tháng tù.

Đối với Nguyễn Thế A sinh ngày 14/10/2005, tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 19/6/2020, Nguyễn Thế A mới 14 tuổi 8 tháng 4 ngày. Vì vậy,

Nguyễn Thế A chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 12 BLHS nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar ra Quyết định xử phạt hành chính số 11 ngày 09/10/2020 với hình thức Cảnh cáo đối với Nguyễn Thế A là đúng quy định của pháp luật.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển số 51M6 – 6577

- Về án phí: Áp dụng Điều 135 BLTTHS; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội để buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đỗ Minh T không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ cũng như ý kiến của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Đỗ Minh T tỏ thái độ ăn năn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ pháp lý khẳng định: Với ý thức coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác và vì mục đích tư lợi cá nhân, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, nên ngày 19/6/2020 Đỗ Minh T và Nguyễn Thế A (tại thời điểm phạm tội Trương Thế A 14 tuổi 8 tháng 4 ngày) đã có hành vi trộm cắp 01 con bò đực, khoảng 7 tháng tuổi, giống BBB, màu lông đen, trị giá 18.000.000 đồng của bà Dư Thị H. Do đó, đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường

hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm

...

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức để biết được rằng tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi vi phạm sẽ bị pháp luật trừng trị một cách nghiêm khắc. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác, vì động cơ tư lợi muốn có tiền tiêu xài, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Hơn nữa, sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn trong quá trình điều tra. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản trộm cắp đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp; bị cáo thực hiện hành vi với vai trò thứ yếu, sau khi bỏ trốn bị cáo đã bị tai nạn nên hiện nay sức khỏe của bị cáo không được tốt, vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Thế A sinh ngày 14/10/2005, tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 19/6/2020, Nguyễn Thế A mới 14 tuổi 8 tháng 4 ngày. Vì vậy, Nguyễn Thế A chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 12 BLHS nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar ra Quyết định xử phạt hành chính số 11 ngày 09/10/2020 với hình thức Cảnh cáo đối với Nguyễn Thế A là đúng quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, từ đó hoàn thiện lối sống để khi tái hòa nhập cộng đồng trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Do đó, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[6] *Các biện pháp tư pháp:* Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- *Về xử lý vật chứng:*

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện EaKar trả lại 01 con bò đực khoảng 7 tháng tuổi, giống BBB, màu lông đen, cao 1m, dài 1,6m, cân nặng 136 kg cho bà Dư Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.

Quá trình điều tra bị hại bà Dư Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển số 51M6 – 6577

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Minh T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

[1] Điều luật và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đỗ Minh T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 16/01/2022.

[2] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- *Về xử lý vật chứng:*

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện EaKar trả lại 01 con bò đực khoảng 7 tháng tuổi, giống BBB, màu lông đen, cao 1m, dài 1,6m, cân nặng 136 kg cho bà Dư Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển số 51M6 – 6577, màu đen, nhãn hiệu AURIGA, số khung UM7XB – 01059, số máy FMH – 001059 (đã qua sử dụng), có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/4/2022 giữa Công an huyện EaKar và Chi cục Thi hành án dân sự huyện EaKar.

[3] Án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Minh T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 – TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- Công an huyện EaKar;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THADS huyện EaKar;
- Bị cáo; Bị hại; người liên quan;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhã Phương

